TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1-VĨNH LONG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 78/2025/QĐST-DS	*Vĩnh Long, ngày 06 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 146/2025/TLST-DS ngày 13 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Lê Thị T**, sinh năm 1961
Địa chỉ: ấp PL, xã PQ, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: 1. Ông **Lê Phước T**, sinh năm 1965
2. Bà **Huỳnh Hồng H**, sinh năm 1969
Cùng địa chỉ: ấp AN, xã LH, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp của ông Lê Phước T là bà Huỳnh Hồng H (Theo giấy ủy quyền ngày 29/10/2025).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bị đơn Lê Phước T và Huỳnh Hồng H có trách nhiệm liên đới trả cho nguyên đơn Lê Thị T số tiền nợ gốc, lãi tổng cộng là 75.730.000 đồng (bảy mươi lăm triệu, bảy trăm ba mươi nghìn đồng). Trong đó nợ gốc là: 50.000.000 đồng, lãi là 25.730.000 đồng.

2.2. Kể từ ngày bà Lê Thị T có đơn yêu cầu thi hành án mà ông Lê Phước T và bà Huỳnh Hồng H chưa tự nguyện thi hành án xong số tiền nêu trên thì

hàng tháng ông Lê Phước T và bà Huỳnh Hồng H còn phải chịu tiền lãi chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

2.3. Về án phí:

Nguyên đơn Lê Thị T tự nguyện nộp ½ tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định là 946.500 đồng. Tuy nhiên, xét bà Lê Thị T là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên miễn toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm cho bà Lê Thị Tuyết.

Bị đơn Lê Phước T và Huỳnh Hồng H tự nguyện nộp ½ tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định là 946.500 đồng. Tuy nhiên, xét ông Lê Phước T là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên miễn cho ông Lê Phước T tiền án phí dân sự sơ thẩm phần của ông T số tiền 473.250 đồng.

Bà Huỳnh Hồng H phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm phần của bà H là 473.250 đồng (bốn trăm bảy mươi ba nghìn hai trăm năm mươi đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long: 01;
- VKSND KV1: 01;
- THA tỉnh Vĩnh Long: 01;
- Đương sự: 03;
- Lưu hồ sơ vụ án: 04.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Phạm Thị Ánh Tuyết